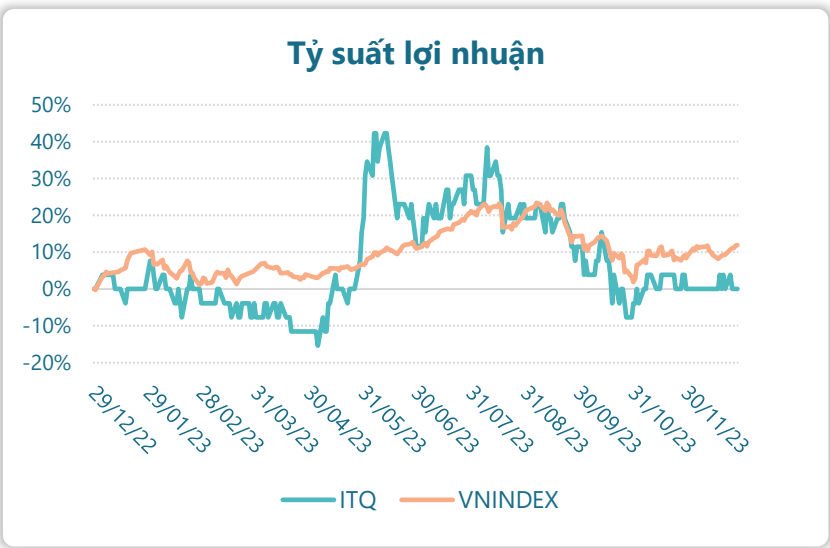
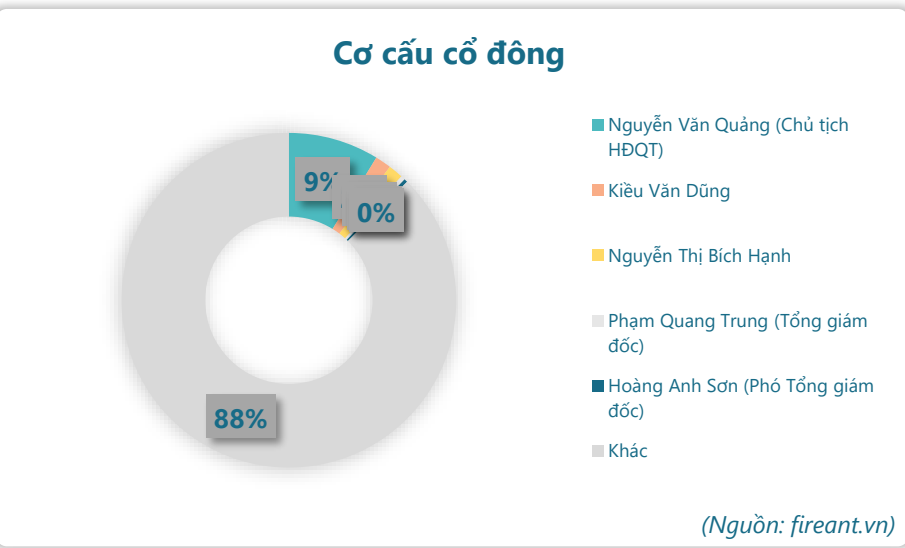
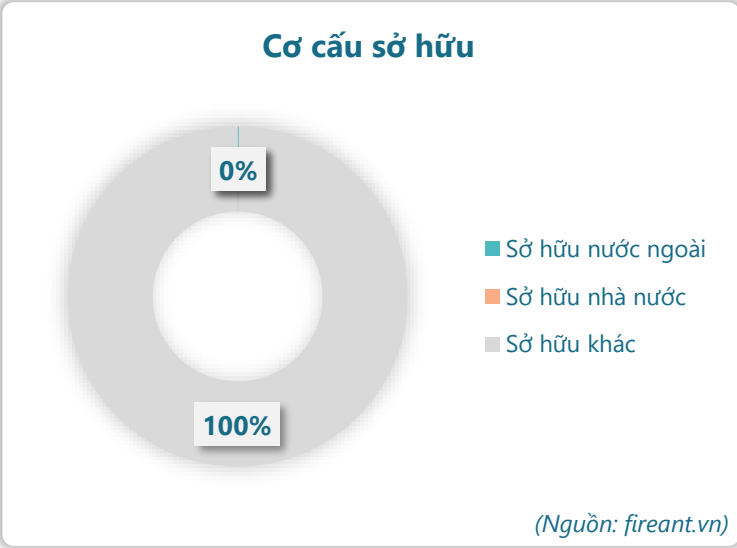
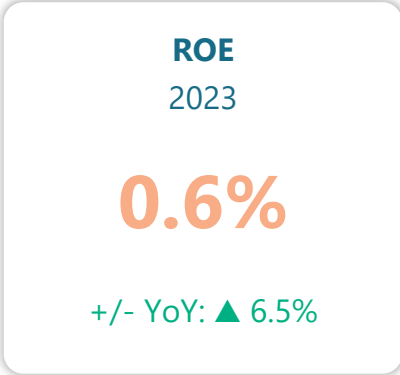
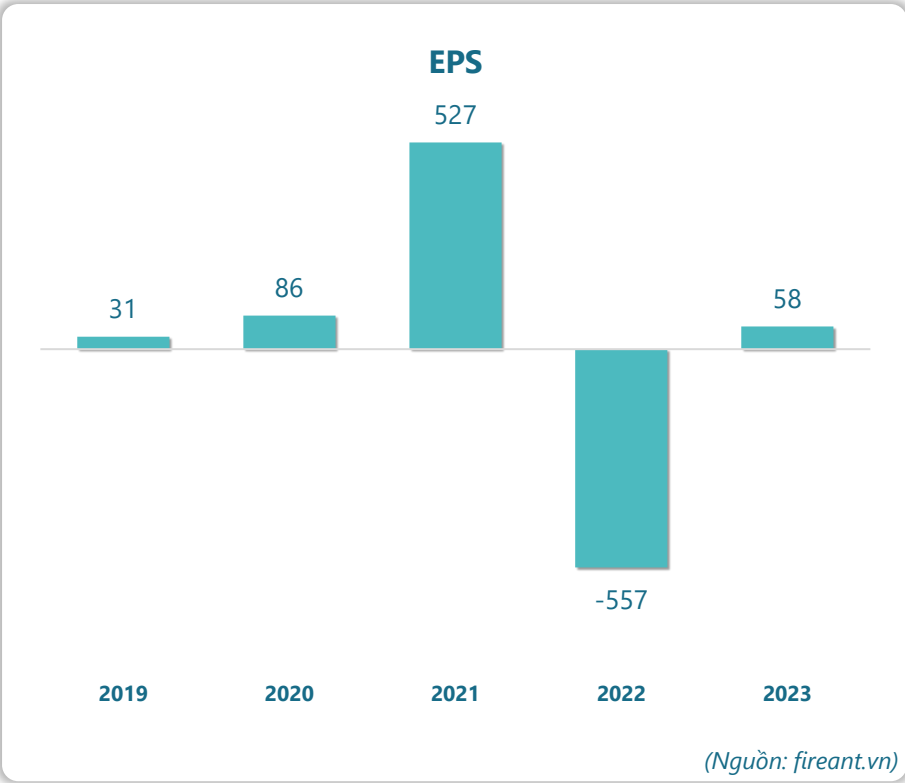
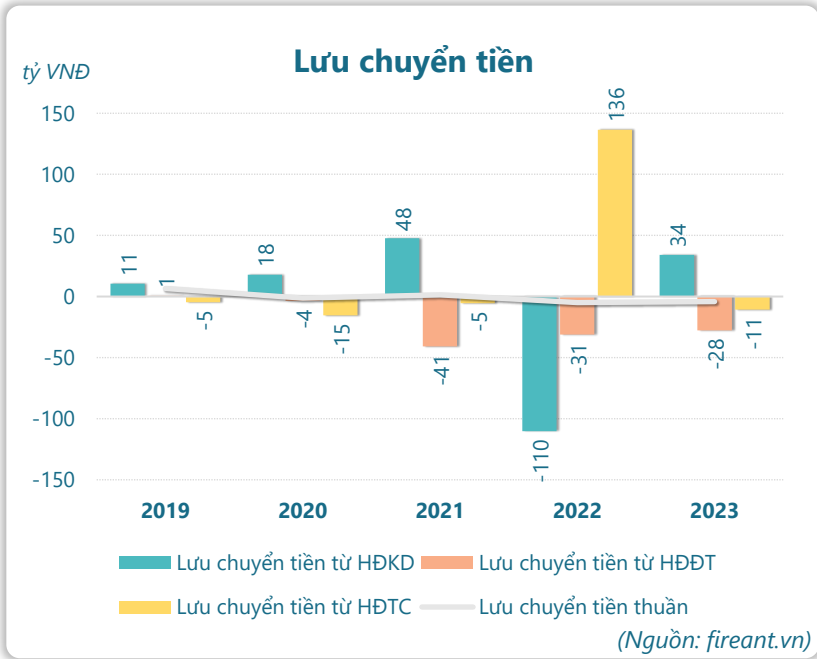
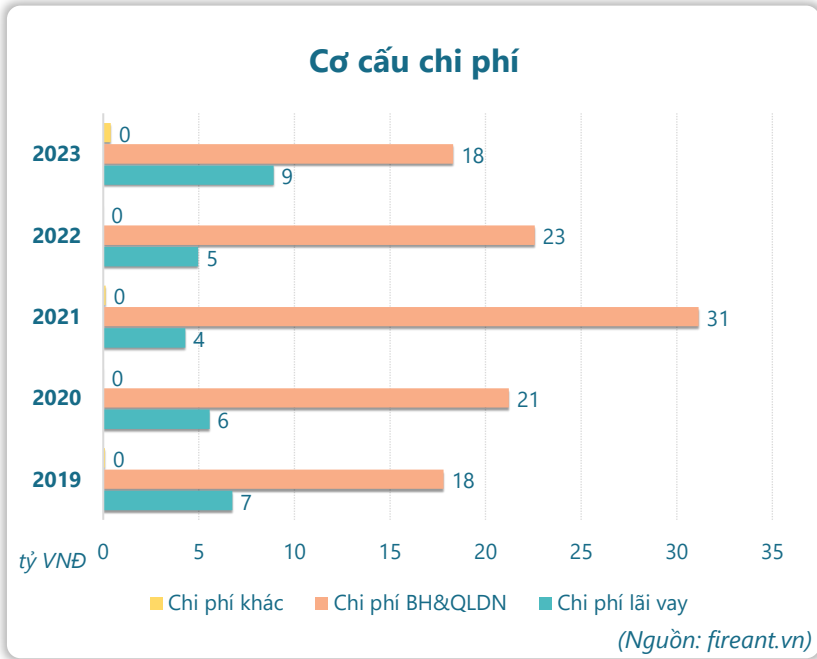
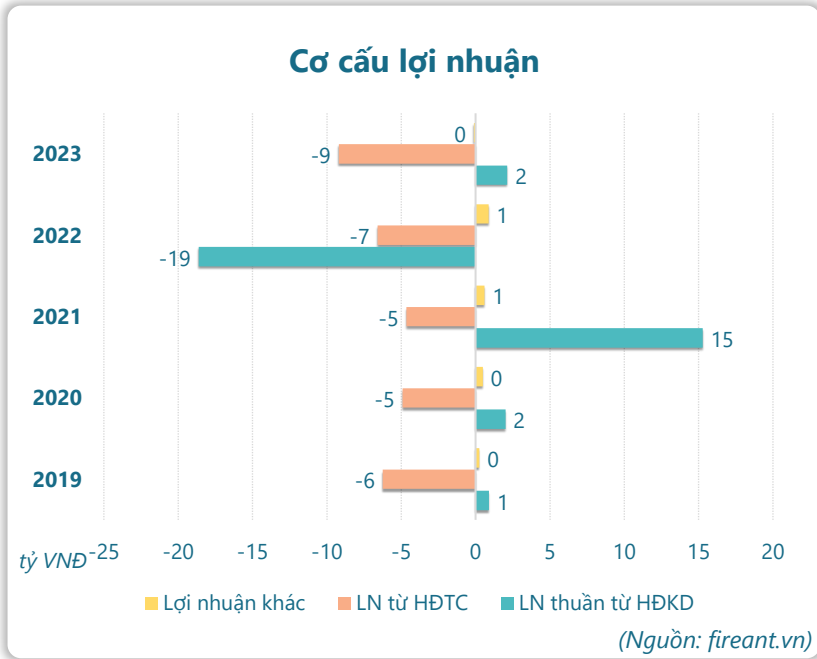
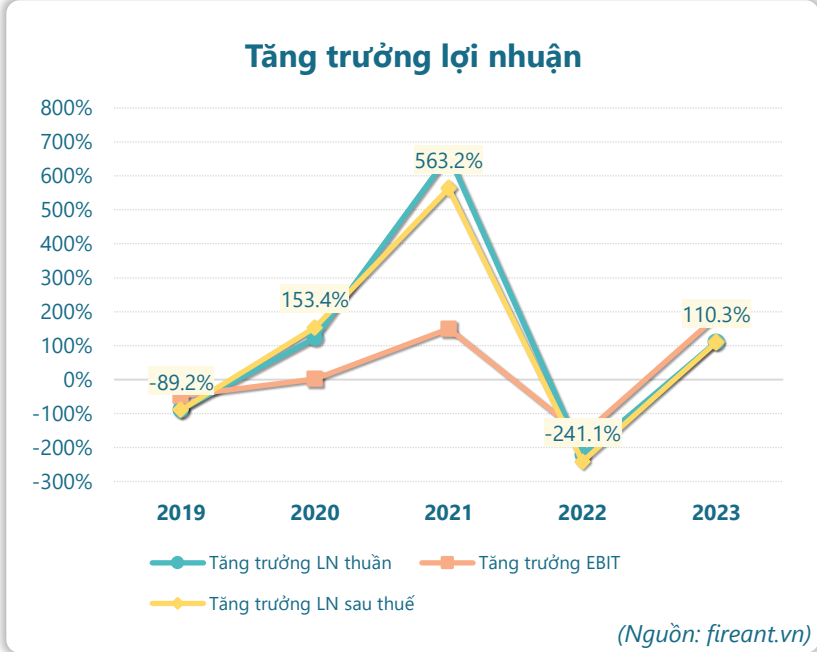
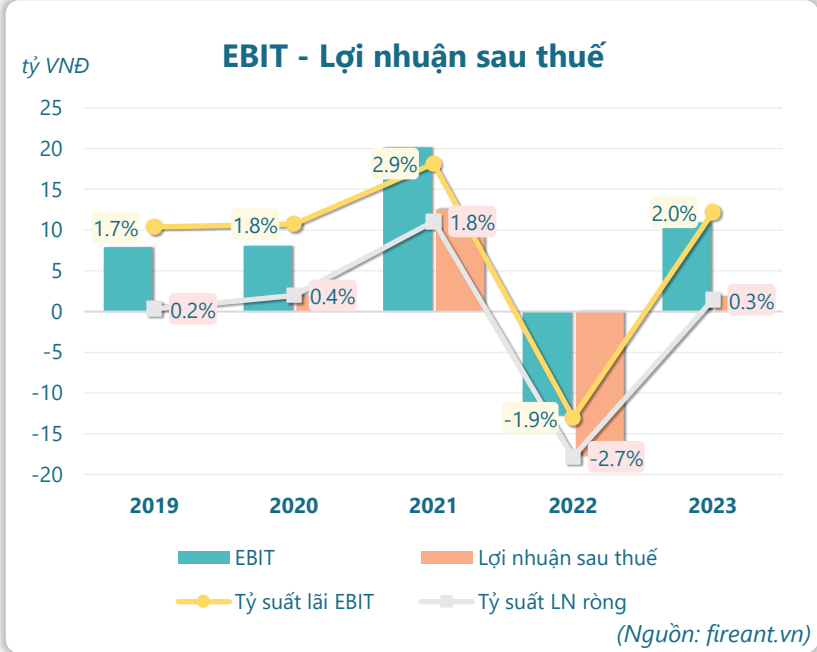
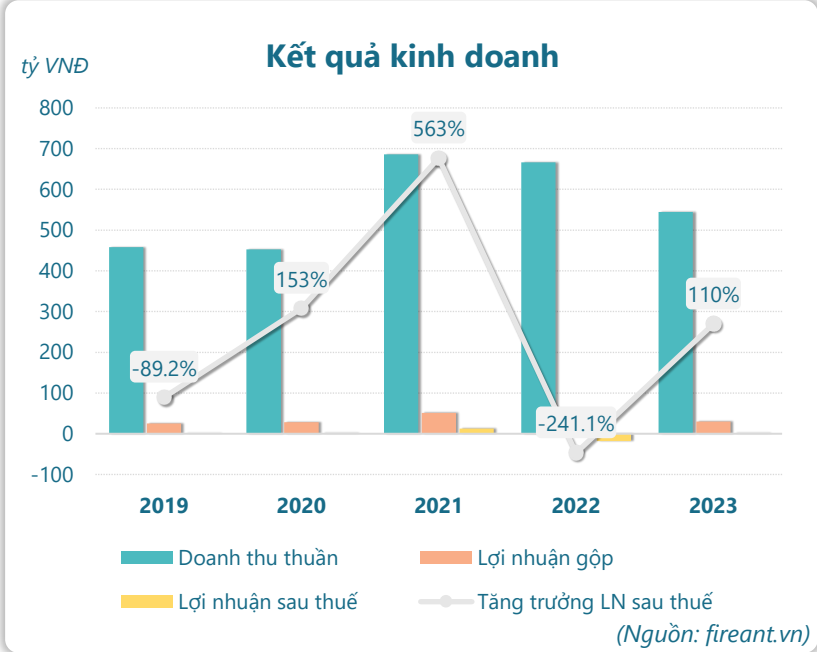


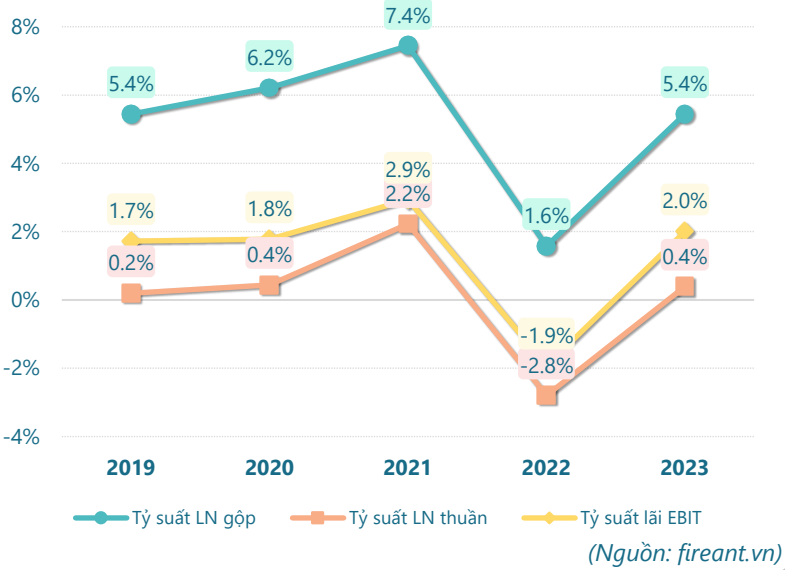
Ngày	2,600 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-3.7%	-16.1%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	2,200 - 3,700
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	83
Số lượng CPLH (CP)	31,843,305
KLGD BQ 20 phiên (CP)	74,800
Sở hữu nước ngoài	0.1%
Beta	1.05
EPS	58
P/E	45.2

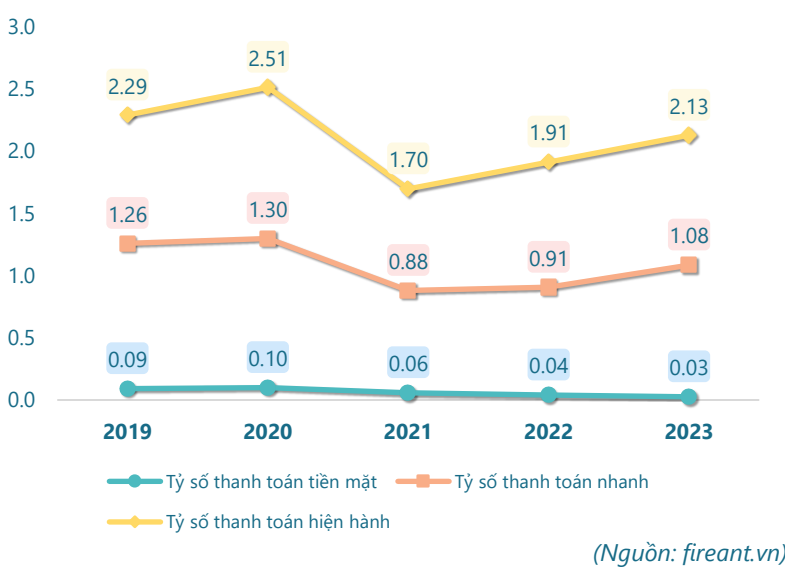




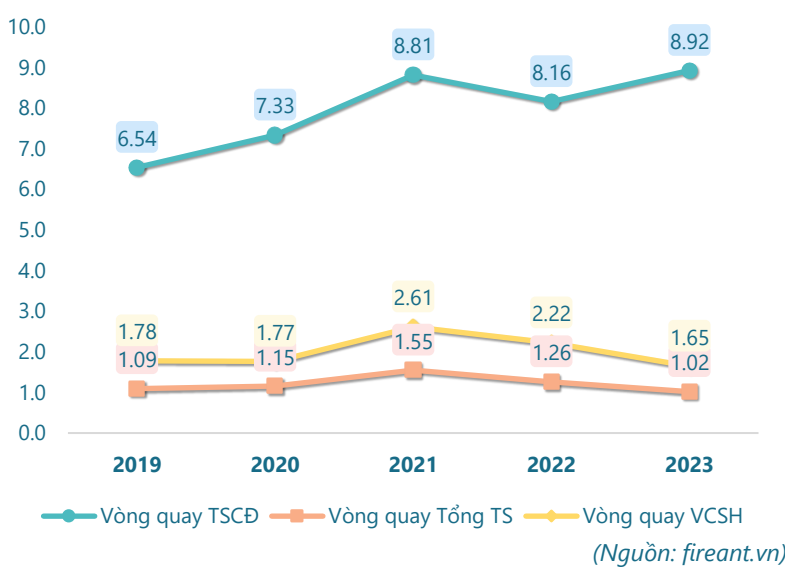
Tỷ suất lợi nhuận



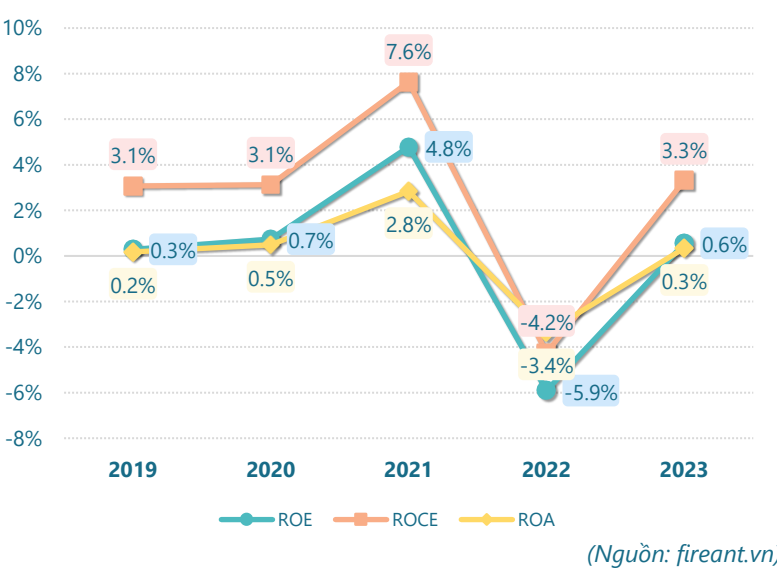
Chỉ số thanh khoản



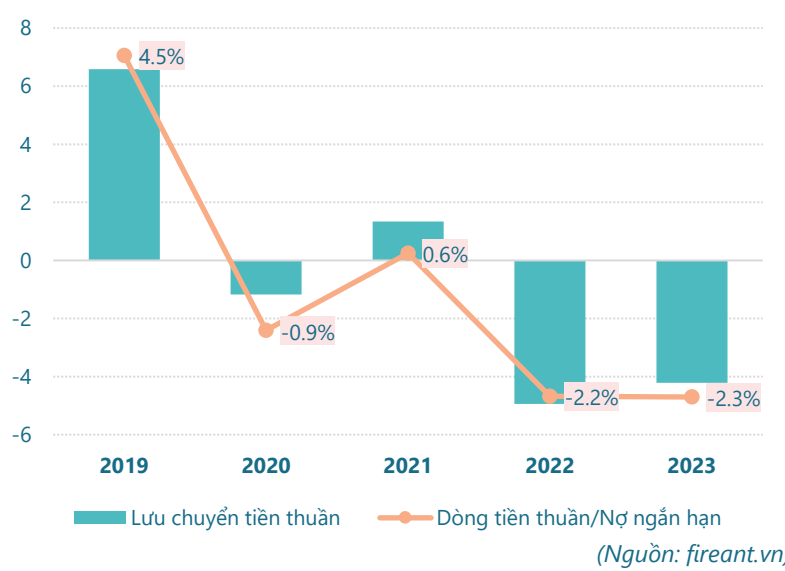
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

